

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HS-ST
Ngày: 23-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Phi Anh Toàn;
2. Ông Đoàn Văn Lước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1981 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp B1, xã B2, huyện P, tỉnh An Giang; nơi đăng ký tạm trú: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị Cẩm Đ, sinh năm 1955 (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 10/7/2017, Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng.

- Ngày 11/3/2019, Công an xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2020, sau đó chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2020 cho đến nay; có mặt.

2. Vũ Xuân Tr, sinh năm 1982 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: khu phố B3, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn M, sinh năm 1954 và bà Trương Thị S, sinh năm 1958; có vợ tên Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 03/01/2020, Công an huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng;

Nhân thân: Bản án số 72/HSST ngày 28/3/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội Hiếp dâm. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2020, sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 10/8/2020 đến ngày 09/9/2020 thì áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay; có mặt.

3. Hoàng Ngọc Nh, sinh năm 1984 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký thường trú: thôn V, xã G, huyện G1, tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký tạm trú: ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L, sinh năm 1957 và bà Tạ Thị Nh1, sinh năm 1960; có vợ tên Đoàn Thị Mộng Tr1 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2020, sau đó chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2020 cho đến nay; có mặt.

4. Nguyễn Văn Bé B, sinh năm 1968 tại tỉnh Long An; nơi đăng ký thường trú: Ấp B4, xã T, huyện T1, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B5, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1932; có vợ tên Võ Thị L1 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2020, sau đó chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2020 cho đến nay; có mặt.

5. Lê Văn H, sinh năm 1982 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Cạo mủ; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L2, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1954; có vợ tên Nguyễn Thị Bé Được E và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2020, sau đó chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2020 cho đến nay; có mặt.

6. Hồ Văn Vũ L, sinh năm 1993 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp B1, xã B2, huyện P, tỉnh An Giang; nơi đăng ký tạm trú: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T3, sinh năm 1964 và bà Huỳnh Thị B6, sinh năm 1960; có vợ tên Đỗ Thị Cẩm T4 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2020, sau đó chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2020 cho đến nay; có mặt.

7. Lê Văn T, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: Thôn H1, xã T4, huyện T5, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C, sinh năm 1968 và bà Vũ Thị H3, sinh năm 1970; có vợ tên Nguyễn Thị Minh D và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 329/2008/HSST ngày 18/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho H án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. Đã chấp hành xong;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2012/HSST ngày 25/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù nhưng cho H án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Đánh bạc. Đã chấp hành xong;

- Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 526/2020/HS-PT ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 17 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Chưa chấp hành.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Đến ngày 18/9/2019, được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Theo nội dung Bản án phúc thẩm số 526/2020/HS-PT ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2020, sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 10/8/2020 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Sok Thành H7, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu phố Đ1, phường T7, thành phố D1, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Ông Trịnh Xuân T8, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố N, ấp T9, phường T10, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Ông Lê Văn L3, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

4. Ông Hồ Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

5. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1982; địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

6. Bà Vũ Thị Kim L, sinh năm 1985; địa chỉ: Thị trấn T1, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

7. Ông Lê Tân L2, sinh năm 1979; địa chỉ: Ấp S, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

8. Ông Hồ Văn T4, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp B1, xã B2, huyện P, tỉnh An Giang. Có mặt.

9. Bà Huỳnh Thị B4, sinh năm 1961; địa chỉ: Ấp B1, xã B2, huyện P, tỉnh An Giang. Có mặt.

10. Ông Phan Bội K3, sinh năm 1987; địa chỉ: Khu phố T5, phường T6, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

11. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; địa chỉ: khu phố B2, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Phạm Văn Phong, sinh năm 1991. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Xuân Tr, Nguyễn Văn L, Hồ Văn Vũ L, Nguyễn Văn Bé B, H7 Ngọc Nh, Lê Văn H và Lê Văn T có mối quan hệ quen biết với nhau ngoài xã hội.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/8/2020, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô biển số 61B1 – 514.38 từ chỗ làm việc tại phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương về nhà xưởng của Vũ Xuân Tr tại xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để xin làm phụ hồ. Trên đường đi, L ghé vào một tiệm tạp hóa ven đường mua thuốc lá để hút và mua 01 bộ bài tây loại 52 lá. Khi đến nhà xưởng, L gặp Tr và Nguyễn Văn Bé B thì cùng thống nhất đánh bạc. Cả ba đi ra phía sau nhà xưởng của Tr để đánh bạc bằng hình thức bài cào 3 lá; L dùng điện thoại gọi rủ thêm L đến tham gia đánh bạc. Tr, L và B đánh bạc được một lúc thì Lê Văn T đến nhà xưởng của Tr để giao vật tư thấy đánh bạc nên T vào tham gia cùng. Sau đó, Hoàng Ngọc Nh, Lê Văn H, Hồ Văn Vũ L đến và tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Tr, T thay nhau làm cái cho B, L, L, H, Nh đặt cược mỗi ván từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 00

phút cùng ngày, trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Bắc Tân Uyên phát hiện bắt quả tang.

Tổng số tiền thu giữ của các đối tượng là 96.131.000 (Chín mươi sáu triệu một trăm ba mươi một nghìn) đồng.

Quá trình điều tra các đối tượng Vũ Xuân Tr, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Bé B, Hoàng Ngọc Nh, Lê Văn H, Lê Văn T, Hồ Văn Vũ L đã khai nhận như sau:

Vũ Xuân Tr: Dem theo số tiền 2.860.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc Tr làm cái, khi thua hết tiền thì đã mượn Hoàng Ngọc Nh số tiền 500.000 đồng để tiếp tục đánh bạc và sau đó thắng rồi trả lại cho Hoàng Ngọc Nh. Khi bị bắt Vũ Xuân Tr thua số tiền 100.000 đồng và bị thu giữ số tiền 2.760.000 đồng.

Nguyễn Văn L: Dem theo số tiền 30.000.000 đồng, sử dụng số tiền 2.400.000 đồng để đánh bạc, thua số tiền 800.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ của L số tiền 3.200.000 đồng (trong đó có số tiền sử dụng đánh bạc còn lại là 1.600.000 đồng và số tiền không liên quan việc đánh bạc là 1.600.000 đồng; trước khi đưa đối tượng vào Nhà tạm giữ, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ thêm số tiền 26.000.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ của L là 29.200.000 đồng trong đó có số tiền 22.500.000 đồng là tiền tạm ứng lương của người khác nhờ L nhận giúp; số tiền còn lại 6.700.000 đồng là của L.

Nguyễn Văn Bé B: Dem theo số tiền 3.400.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, thắng số tiền 200.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ số tiền 3.600.000 đồng;

Hoàng Ngọc Nh: Dem theo số tiền 9.500.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, thua số tiền 550.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ số tiền 8.950.000 đồng;

Lê Văn H: Dem theo số tiền 2.000.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, thắng số tiền 8.300.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ số tiền 10.300.000 đồng;

Lê Văn T: Dem theo số tiền 22.921.000 đồng, sử dụng số tiền 600.000 đồng để đánh bạc, thua số tiền 600.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ số tiền 22.321.000 đồng;

Hồ Văn Vũ L: Dem theo số tiền 20.000.000 đồng, sử dụng số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc, thua số tiền 1.000.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ số tiền 300.000 đồng và trước khi đưa đối tượng vào Nhà tạm giữ, lực lượng Công an đã kiểm tra, phát hiện, thu giữ thêm số tiền 18.700.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ của L là 19.000.000 đồng trong đó số tiền 18.700.000 đồng là tiền của người khác nhờ L nhận tiền giao hàng dùm, sau đó L dem theo số tiền này để trong người và tham gia đánh bạc.

Như vậy tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 27.510.000 (Hai mươi B triệu năm trăm mười nghìn) đồng.

Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Xuân Tr, Hoàng Ngọc Nh, Nguyễn Văn Bé B, Lê Văn H, Hồ Văn Vũ L, Lê Văn T về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 năm 06 tháng đến 03 năm cải tạo không giam giữ. Phạt tiền bổ sung 45.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Vũ Xuân Tr 02 năm 06 tháng đến 03 năm cải tạo không giam giữ. Phạt tiền bổ sung 45.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Nh số tiền 45.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé B số tiền 40.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn H số tiền 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Văn Vũ L số tiền 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn T 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Vũ Xuân Tr 01 điện thoại Nokia màu vàng;
- Trả lại cho Lê Văn T 01 điện thoại Iphone màu bạc; 01 điện thoại Iphone màu trắng; số tiền 22.321.000 đồng;
- Trả lại cho H7 Ngọc Nh 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen;
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 67K1-073.57 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.
- Trả lại cho ông Lê Văn Lợi; ông Hồ Văn T; ông Nguyễn Văn Khôn số tiền 22.500.000 đồng.
- Trả lại cho ông Phan Bội K1 số tiền 18.700.000 đồng.
- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại Samsung màu vàng; 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 xe mô tô biển số 61B1-514.38 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; số tiền đánh bạc 27.510.000 đồng.
- Quản thủ số tiền 5.100.000 đồng của Nguyễn Văn L để đảm bảo việc thi hành án.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 01/8/2020 tại xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn L, Vũ Xuân Tr, Hoàng Ngọc Nh, Nguyễn Văn Bé B, Lê Văn H, Hồ Văn Vũ L, Lê Văn T cùng tham gia đánh bạc với nhau dưới hình thức “bài cào 3 lá”. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 27.510.000 (Hai mươi B triệu năm trăm mười nghìn) đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm

2017. Như vậy, Cáo trạng số 84/CT – VKS - BTU ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đã thành niên đủ khả năng nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tham lam tư lợi các bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Hoàng Ngọc Nh, Nguyễn Văn Bé B, Lê Văn H, Hồ Văn Vũ L phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Vũ Xuân Tr có cha là người có công với cách mạng; bị cáo bị mắc bệnh hiểm nghèo (nhiễm virus suy giảm miễn dịch (HIV)) là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân:

Các bị cáo Hoàng Ngọc Nh, Nguyễn Văn Bé B, Lê Văn H, Hồ Văn Vũ L có nhân thân tốt, là người lao động, có nghề nghiệp.

Bị cáo Nguyễn Văn L từng bị xử phạt hành chính 02 lần về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong. Bị cáo là người lao động, có nghề nghiệp.

Bị cáo Vũ Xuân Tr có 01 tiền sự về tội đánh bạc và bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 07 năm tù về tội Hiếp dâm (đã được xóa án tích). Bị cáo có đóng góp xây dựng địa phương, bị cáo đang nuôi hai con nhỏ và là lao động chính trong gia đình.

Bị cáo Lê Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù nhưng cho H án treo, thời gian thử thách 18 tháng (đã được xóa án tích); bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù nhưng cho H án treo, thời gian thử thách 24 tháng (đã được xóa án tích); Ngày 23/10/2020 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 17 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (chưa chấp hành bản án).

[7] Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể, không có sự cấu kết chặt chẽ nên không xem là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Văn L là người có vai trò tích cực nên khi xem xét quyết định hình phạt mức hình phạt của bị cáo L sẽ cao hơn các bị cáo còn lại.

[8] Các bị cáo Hoàng Ngọc Nh, Nguyễn Văn Bé B, Lê Văn H, Hồ Văn Vũ L phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, có nghề nghiệp ổn định trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách pháp luật nên không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ sức giáo dục, răn đe các bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt các chính sách pháp luật nên chỉ cần áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ cũng đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo. Tuy nhiên, do nghề nghiệp bị cáo có thu nhập không cố định nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập của bị cáo và thay bằng áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền là phù hợp. Quá trình điều tra, bị cáo bị tạm giữ 09 ngày, do đó cần khấu trừ 27 ngày cải tạo không giam giữ cho bị cáo L.

Bị cáo Vũ Xuân Tr phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo và gia đình có nhiều đóng góp cho xã hội, bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo và đang nuôi con nhỏ nên chỉ cần áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ và buộc bị cáo khấu trừ một phần thu nhập cũng đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo. Quá trình điều tra, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 40 ngày, do đó cần khấu trừ 120 ngày cải tạo không giam giữ cho bị cáo Tr.

Bị cáo Lê Văn T có nhân thân xấu, từng 03 lần bị kết án, bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù có thời hạn của bản án phúc thẩm của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, do đó cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ dài mới đủ sức giáo dục, răn đe bị cáo.

Bản án phúc thẩm số 526/2020/HS-PT ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật nên cần phải tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Lê Văn T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Xuân Tr, H7 Ngọc Nh, Nguyễn Văn Bé B, Lê Văn H, Hồ Văn Vũ L không bị cách ly khỏi xã hội nên cần hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với xe mô tô biển số 61E1-214.92 do bà Vũ Thị Kim L đứng tên chủ sở hữu. Bà Liên cho Hoàng Ngọc Nh mượn xe mô tô trên sử dụng, việc Nh tham gia đánh bạc thì bà L không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho bà L là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với xe mô tô biển số 61U1-1872 do ông Lê Tấn L2 đứng tên chủ sở hữu. Ông L2 cho Lê Văn H mượn xe mô tô trên sử dụng, việc H tham gia đánh bạc thì ông L2 không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho ông L2 là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 27.510.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 22.321.000 đồng là tài sản của bị cáo Lê Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại số tiền trên cho bị cáo T.

- Đối với số tiền 18.700.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Hồ Văn Vũ L. Quá trình điều tra xác định đây là tiền của ông Phan Bội K nhờ bị cáo L giữ dùm và ông K cũng có yêu cầu nhận lại số tiền trên. Nhận thấy số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại số tiền trên cho ông Phan Bội K.

- Đối với số tiền 27.600.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Văn L. Quá trình điều tra xác định, trong số tiền trên có tiền lương của ông Lê Văn L1, ông Nguyễn Văn K1 và ông Hồ Văn T mỗi người 7.500.000 đồng. Số tiền lương của ông L1, ông K1 và ông T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu. Số tiền 5.100.000 còn lại của bị cáo Nguyễn Văn L không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần quản thủ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và một chiếc chiếu đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại Nokia màu vàng thu giữ của bị cáo Vũ Xuân Tr. Quá trình điều tra xác định điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Vũ Xuân Tr.

- Đối với điện thoại Nokia màu đen thu giữ của bị cáo Vũ Xuân Tr. Bị cáo Tr sử dụng điện thoại này để liên hệ đánh bạc, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với điện thoại Iphone màu bạc và điện thoại Iphone màu trắng thu giữ của bị cáo Lê Văn T. Bị cáo không dùng hai điện thoại trên để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T.

- Đối với điện thoại Vivo màu đen thu giữ của bị cáo Hoàng Ngọc Nh. Bị cáo không sử dụng điện thoại trên để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nh.

- Đối với điện thoại Samsung thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L và điện thoại Nokia màu đen thu giữ của bị cáo Hồ Văn Vũ L. Các bị cáo sử dụng hai điện thoại trên để liên hệ rủ đi đánh bạc, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe Mô tô biển số 61B1-514.38 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn L và Giấy chứng nhận đăng ký xe. Quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo L và bị cáo đã dùng để đi đánh bạc, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe Mô tô biển số 67K1-073.57 có đăng ký xe mô tô mang tên Hồ Văn Vũ L. Quá trình điều tra, bị cáo L, ông Hồ Văn T3 và bà Huỳnh Thị B đều khẳng định đây là tài sản của ông T3 và bà B nhờ bị cáo L đứng tên mượn do hai ông bà không có Giấy phép lái xe nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh. Tại phiên tòa, bị cáo L, ông T3 và bà B cũng thừa nhận ông, bà đã giao lại cho bị cáo L sử dụng từ năm 2014. Nhận thấy lời khai của bị cáo L, ông T3 và bà B không có căn cứ và không phù hợp với quy định của pháp luật nên xác định xe mô tô biển số 67K1-073.57 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe là của bị cáo Hồ Văn Vũ L và bị cáo đã dùng để đi đánh bạc, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 17; điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo H7 Ngọc Nh, bị cáo Nguyễn Văn Bé B, bị cáo Lê Văn H, bị cáo Hồ Văn Vũ L.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Vũ Xuân Tr.

Căn cứ Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 104; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn T.

1. Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Xuân Tr, Hoàng Ngọc Nh, Nguyễn Văn Bé B, Lê Văn H, Hồ Văn Vũ L, Lê Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/8/2020 đến ngày 09/8/2020 tương đương 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đất Cuốc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Vũ Xuân Tr 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2020 đến ngày

09/9/2020 tương đương 120 (Một trăm hai mươi) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Vũ Xuân Tr cho Ủy ban nhân dân phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Xử phạt bổ sung bị cáo Vũ Xuân Tr số tiền 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé B số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc Nh số tiền 45.000.000 (Bốn mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H số tiền 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn Vũ L số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2020.

Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự phúc thẩm số 526/2020/HS-PT ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt bị cáo Lê Văn T 17 tháng tù (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2019 đến ngày 18/9/2019) về tội Gây rối trật tự công cộng.

Tổng hình phạt bị cáo Lê Văn T phải chấp hành: 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/8/2020, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2019 đến ngày 18/9/2019.

2. Về hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn:

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 87, 89, 90, 91, 92/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Hủy bỏ Quyết định bảo lĩnh số 05/2020/HSST-QĐBL ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc chiếu đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Vũ Xuân Tr 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu vàng, Type: RM-23, model: 8800e-1, code: 0551994 (kèm theo pin);

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu bạc, model: A1549, IC 579CE2816A, Imel: 354446069871900 (không kiểm tra máy bên trong); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, phía sau ốp lưng có chữ Iphone (không kiểm tra máy bên trong);

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Ngọc Nh 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen, (không kiểm tra máy bên trong);

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, Type: RM-23, model: 8800e-1, code: 0557224 (kèm theo pin);

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng (không kiểm tra máy bên trong);

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, model: TA1010, code: 059Z166 (kèm theo pin);

+ 01 (một) xe mô tô biển số 61B1-514.38, có số máy: ZS152FMH 299001860, số khung: VDPWCH084DP482571, loại xe hai bánh, kiểu dáng Dream, màu sơn: đen (không gương chiếu hậu bên phải, không ốp nhựa phía trên đèn phía sau, kèm theo chìa khóa xe); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 61B1-514.38;

+ 01 xe mô tô biển số 67K1-073.57, số máy: 5C64619431, số khung: C640BY619425, số loại Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu sơn: trắng đen, dung tích xi lanh 110 (không gương chiếu hậu bên phải, kèm theo chìa khóa xe); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 67K1-073.57.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2020 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 27.510.000 (Hai mươi B triệu năm trăm mười nghìn) đồng.

- Trả cho ông Phan Bội Khiêm số tiền 18.700.000 (Mười tám triệu B trăm nghìn) đồng.

- Trả cho ông Lê Văn Lợi số tiền 7.500.000 (B triệu năm trăm nghìn) đồng.

- Trả cho ông Hồ Văn T số tiền 7.500.000 (B triệu năm trăm nghìn) đồng.

- Trả cho ông Nguyễn Văn Khôn số tiền 7.500.000 (B triệu năm trăm nghìn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn T số tiền 22.321.000 (Hai mươi hai triệu ba trăm hai mươi một nghìn) đồng.

- Giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục quản thủ số tiền 5.100.000 (Năm triệu một trăm nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Văn L để đảm bảo việc thi hành án.

(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 19/11/2020 tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Tân Uyên).

4. Án phí sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn L, Vũ Xuân Tr, Hoàng Ngọc Nh, Nguyễn Văn Bé B, Lê Văn H, Hồ Văn Vũ L, Lê Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (18);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hạnh Đoàn Văn Lước

Nguyễn T Sơn

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND xã Tân Lập, huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (05);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn T Sơn

Bắc Tân Uyên, ngày 03 tháng 11 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 03 tháng 11 năm 2020;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn T Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hạnh và ông Đoàn Văn Lược.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 đối với:

Bị cáo Trương Minh Phước bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh Phước phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trương Minh Phước 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2020.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 363/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 4,8471 gam.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân tên Cao Minh Cường; 01 (Một) khẩu trang y tế.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động Samsung màu hồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Trương Minh Phước phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3.

6. Bị cáo có mặt được quyền khán\g cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 03 tháng 11 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hạnh Đoàn Văn Lược

Nguyễn T Sơn

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 135/2020/HSST-QĐTG

Bắc Tân Uyên, ngày 23 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn T Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Lược và ông Võ Phi Anh Toàn.

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Lê Văn T, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa;

Thường trú: Thôn 2, xã Thọ Lộc, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Nghề nghiệp: Không.

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội Đánh bạc.

Theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự phúc thẩm số 526/2020/HS-PT ngày 23/10/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 17 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

Tổng hình phạt bị cáo Lê Văn T phải chấp hành là 26 (Hai mươi sáu) tháng tù

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công An huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn T Sơn

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2019/HSST-QĐTG

Bắc Tân Uyên, ngày 14 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Lược và bà Đặng Thị Thanh.

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Vi Văn Nhập, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An;

Thường trú: Bản Pà Cọ, xã Châu Hạnh, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Thợ hồ;

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.

Theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công An huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên ();
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết